

Số: 2006/UBND-NC

Gia Lai, ngày 07 tháng 12 năm 2021

Về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Tư-HĐND tỉnh khóa XII

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII - Kỳ họp thứ Tư

UBND tỉnh nhận được Báo cáo số 25/BC-HĐND ngày 01/12/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Tư-HĐND tỉnh khoá XII. UBND tỉnh trả lời và chỉ đạo giải quyết như sau:

I. Cử tri huyện Đức Cơ

1. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng kiểm tra, đánh giá lại hiện trạng, chất lượng của hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại Trung tâm Y tế huyện Đức Cơ để có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp nhằm đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho Nhân dân trên địa bàn, nhất là trong tình hình dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường.

Trả lời:

Trung tâm Y tế huyện Đức Cơ là đơn vị y tế tuyến huyện trực thuộc Sở Y tế; nhà làm việc của Trung tâm đã được đầu tư xây dựng mới và đưa vào sử dụng từ năm 2011; đến nay một số hạng mục cơ sở vật chất đã có ít nhiều xuống cấp, đặc biệt tường sơn lâu ngày bị bẩn và mốc, một số nhà vệ sinh bị hỏng... cần phải được duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa để đảm bảo công năng sử dụng và đảm bảo vệ sinh. Trung tâm Y tế huyện Đức Cơ đã chủ động, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện tiến hành đánh giá lại hiện trạng cơ sở vật chất (theo biên bản làm việc ngày 10/9/2021) báo cáo Sở Y tế, đề xuất sửa chữa cải tạo (theo Tờ trình số 242/TTr-TTYT ngày 14/9/2021). Sở Y tế đã có Văn bản số 3757/SYT-KHTC ngày 11/10/2021 và Văn bản số 4151/SYT-KHTC ngày 02/11/2021 gửi Sở Tài chính, đề nghị tổng hợp vào dự toán ngân sách năm 2022. Theo đề nghị của Sở Y tế, Sở Tài chính đã tổng hợp chung vào dự toán ngân sách năm 2022 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

Về trang thiết bị, năm 2021 đơn vị đã được tỉnh đầu tư bổ sung một số hạng mục từ nguồn ngân sách tỉnh, tổng kinh phí hơn 3 tỷ đồng (gồm 01 Máy siêu âm Doppler màu 4D 4 đầu dò; 01 Máy đo khúc xạ và bán kính độ cong giác mạc tự động; 02 Máy Monitor theo dõi bệnh nhân 6 thông số; 01 Máy thở áp lực dương; 01 Máy nội soi tai mũi họng; 01 Máy điện tim 3 kênh và sửa chữa ổn định Hệ thống xử lý chất thải rắn và lỏng). Năm 2022 tiếp tục bổ sung một số trang thiết bị theo nhu cầu sử dụng của đơn vị để đảm bảo đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân (kinh phí hơn 02 tỷ đồng) và cũng đã được Sở Tài chính tổng hợp vào dự toán ngân sách năm 2022 trình cấp thẩm quyền phê

duyet tại kỳ họp cuối năm 2021 của HĐND tỉnh.

2. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng kiểm tra, đánh giá hiệu quả của việc sử dụng quỹ đất đã cho Công ty Quang Đức thuê khi chuyển đổi rừng nghèo sang trồng cao su tại xã Ia Pnôn, huyện Đức Cơ để sớm có biện pháp xử lý phù hợp, tránh tình trạng sử dụng đất không đúng mục đích, không hiệu quả trong thời gian dài.

Trả lời:

Dự án trồng cao su trên đất chuyển đổi rừng nghèo tại xã Ia Pnôn, huyện Đức Cơ do Công ty kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức làm chủ đầu tư đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đầu tư lần đầu Số 39121000058 ngày 19/5/2008 và chứng nhận thay đổi lần thứ hai vào năm 2013; với mục tiêu quy mô dự án: Trồng và chăm sóc, khai thác mủ cao su phục vụ tiêu dùng xuất khẩu. Dự án được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 13/11/2012 về việc thu hồi 849 ha đất của Công ty cổ phần 30-4 Ia Pnôn và cho Công ty Kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức thuê đất để tiếp tục thực hiện dự án đầu tư phát triển cây cao su đã được phê duyệt.

Để giải quyết kiến nghị cử tri, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, UBND huyện Đức Cơ và các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, hiệu quả của dự án đầu tư tại thực địa để có biện pháp xử lý theo quy định pháp luật; báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 30/12/2021 để xem xét, chỉ đạo xử lý.

II. Cử tri huyện Kông Chro

3. Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai điều chỉnh Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh về việc thông qua kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Gia Lai; Quyết định 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 thì diện tích đất đưa ra khỏi Quy hoạch rừng và đất của các Công ty lâm nghiệp, Công ty MDF Vianafor Gia Lai trả lại cho địa phương quản lý trên địa bàn huyện Kông Chro cần đo đạc là 18.969,01 ha. Tuy nhiên, nguồn kinh phí để thực hiện công tác đo đạc đối với diện tích này là rất lớn huyện Kông Chro không tự đảm bảo kinh phí để thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ kinh phí để UBND huyện Kông Chro thực hiện đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với diện tích đất trên.

Trả lời:

Căn cứ Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng; Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13 ngày 27/11/2015

của Quốc hội; Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án: “Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, các ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng”.

UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, báo cáo nhu cầu thực hiện toàn tỉnh và đã trình UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 về việc phê duyệt Đề án: “Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, các ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai”. Hiện nay, Đề án đã báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trình Chính phủ cân đối hỗ trợ kinh phí cho tỉnh để thực hiện. Tuy nhiên, do tập trung nguồn lực cho công tác phòng chống dịch Covid-19 nên đến nay Trung ương chưa phân bổ vốn cho địa phương để thực hiện Đề án này. Sau khi được Trung ương phân bổ vốn, UBND tỉnh sẽ cân đối trong dự toán hàng năm trình HĐND tỉnh thông qua để địa phương triển khai thực hiện.

4. Thời gian qua, Sở Giao thông và Vận tải đã khắc phục, sửa chữa mặt đường của tuyến đường tỉnh lộ 667 (đoạn từ thị xã An Khê đi vào huyện Kông Chro). Tuy nhiên, lượng xe lưu thông để vận chuyển vật liệu phục vụ xây dựng các Dự án nhà máy điện gió trên địa bàn huyện đi qua tuyến đường này khá lớn, làm mặt đường bị xuống cấp, hư hỏng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông và Vận tải tiếp tục đầu tư, sửa chữa.

- Phần lớn hệ thống mương thoát nước dọc các khu vực dân cư trên tuyến đường tỉnh lộ 667 đi qua địa bàn huyện Kông Chro chưa được đầu tư xây dựng, vào mùa mưa nước tràn qua đường gây khó khăn và nguy hiểm đối với việc đi lại của người dân. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, đầu tư xây dựng hệ thống mương thoát nước dọc tuyến đường tỉnh lộ 667 đi qua địa bàn huyện Kông Chro để đảm bảo thoát nước và an toàn tính mạng, tài sản của người dân khi tham gia lưu thông trên tuyến đường này vào mùa mưa, bão.

Trả lời:

Đường tỉnh 667 đoạn qua địa bàn huyện Kông Chro có chiều dài 19Km (Km12+00-Km31+00) được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2012 với quy mô đường cấp IV miền núi mặt đường BTN rộng 5.5m, nền đường rộng 7.5m, qua thời gian sử dụng trên tuyến xuất hiện hư hỏng mặt đường. Để đảm bảo giao thông trên tuyến, trong các năm qua, Sở GTVT đã rất quan tâm, tập trung nguồn vốn bảo trì đường bộ để sửa chữa hư hỏng mặt đường, đầu tư xây dựng rãnh các đoạn qua huyện Kông Chro, cụ thể: Năm 2019 đầu tư sửa chữa cục bộ thảm hoàn trả mặt đường BTN đoạn Km13-Km17 (SC mặt đường 4Km, xây dựng 330 m rãnh thoát nước dọc địa bàn xã Kông Yang); Năm 2021 đầu tư sửa chữa, thảm tăng cường mặt đường đoạn Km17+00-Km19+00, Km23+00 – Km25+600 (chiều dài thảm 4,6Km) và xây dựng rãnh thoát nước dọc bằng mương xây + tấm lát chiều

dài 570m (khu vực xã Kông Yang và thị trấn Kông Chro). Hiện nay việc đi lại, lưu thông trên tuyến đoạn quan địa bàn huyện Kông Chro cơ bản được thông suốt, thuận lợi. Vừa qua do ảnh hưởng của các đợt mưa lớn kéo dài tại khu vực thị xã An Khê, huyện Đak Pơ, Kông Cho; với lưu lượng phương tiện lưu thông trên tuyến lớn làm cho các đoạn Km2-Km4, Km9-Km12 (huyện Đak Pơ), Km12-Km17 (huyện Kông Chro) xuất hiện hư hỏng xuống cấp mặt đường; Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ xử lý cục bộ các hư hỏng trên để đảm bảo giao thông đi lại trước mắt. Đồng thời Sở sẽ xem xét đánh giá cụ thể để đưa vào Kế hoạch bảo trì năm 2022, để sửa chữa tăng cường tuổi thọ công trình, cũng như đảm bảo giao thông êm thuận trên tuyến.

- Về việc đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước dọc trên đoạn tuyến qua địa bàn huyện Kông Chro: Với nguồn vốn bảo trì năm 2021, Sở Giao thông vận tải đã đầu tư xây dựng 900m rãnh tại một số đoạn cấp bách trên tuyến. Tuy nhiên với nguồn vốn bảo trì còn hạn hẹp, nhu cầu đầu tư sửa chữa mặt đường còn rất lớn, vì vậy, UBND tỉnh giao Sở Giao thông vận tải tiếp thu ý kiến của cử tri và tiếp tục rà soát, khi cần thiết sẽ đầu tư trong các năm tiếp theo.

III. Cử tri huyện Mang Yang

5. *Hiện nay theo Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ đơn giá sản phẩm: Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai (trong đó kinh phí để thực hiện đo đạc, xuất trích lục khá cao: như đo đạc từ 1.000m² đến 3.000m², nếu trong khu vực đô thị là 2,163 triệu đồng, ngoài khu vực đô thị là 1,440 triệu đồng), chưa quy định nội dung miễn, giảm mức phí đo đạc để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với đối tượng hộ nghèo, hộ đồng bào DTTS, mặc khác mức thu nhập của đối tượng hộ nghèo, người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện còn thấp, khó có khả năng chi trả kinh phí đo đạc để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu (Cử tri huyện Kbang, Chư Pưh cũng kiến nghị nội dung này).*

Cử tri đề nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh xem xét có cơ chế hỗ trợ hoặc chế độ miễn, giảm mức thu phí đo đạc để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với đối tượng hộ nghèo, hộ đồng bào DTTS. Đề nghị UBND tỉnh xem xét miễn giảm kinh phí đo đạc, xuất trích lục đối với hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số để tạo điều kiện cho các hộ này được đo đạc, lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trả lời:

- Đối với việc phê duyệt ban hành Bộ đơn giá đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh được lập theo định mức tại Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20/7/2017 của

Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính về quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường và các chế độ chính sách hiện hành có liên quan.

- Đối với các khoản thu phí, lệ phí đã thực hiện chế độ miễn giảm với các đối tượng được miễn giảm theo quy định. Về chi phí đo đạc phục vụ cho công tác cấp giấy chứng nhận lần đầu đối với những nơi chưa có bản đồ địa chính phát sinh theo nhu cầu cấp giấy riêng lẻ của người dân hiện nay, Nhà nước chưa có chính sách miễn giảm cho các đối tượng chính sách hộ nghèo, dân tộc thiểu số. UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu, rà soát các quy định liên quan, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét các chế độ chính sách cho các đối tượng nêu trên.

IV. Cử tri huyện Chư Prông

6. Tuyến đường tỉnh lộ 665 hiện đang triển khai thi công, có chiều dài tuyến khoảng 65,64km, do Sở Kế hoạch và Đầu tư làm chủ đầu tư. Hiện nay, một số nơi nương thoát nước cao hơn so với lề đường, khi trời mưa nước đọng lại không thoát nước được gây cản trở giao thông; tại một số đoạn đường, nhà dân thấp không có nương thoát nước khi gặp mưa to dẫn đến tình trạng dồn nước ngập đến cửa nhà dân (Xã Ia Ga, Ia Pior). Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo sở Kế hoạch và Đầu tư và đơn vị thi công tuyến đường khắc phục; xem xét làm thêm một số đoạn nương thoát nước tránh tình trạng ngập úng trước nhà dân; đồng thời đẩy nhanh tiến độ thi công dự án tuyến đường này.

Trả lời:

Ngày 12/10/2021, Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, BQLDA và UBND huyện Chư Prông đã kiểm tra hiện trường đường tỉnh 665 để xử lý các kiến nghị của cử tri huyện Chư Prông; sau đó, BQLDA đã chỉ đạo đơn vị khảo sát thiết kế chủ trì phối hợp với đơn vị giám sát và các đơn vị thi công đi kiểm tra hiện trường, khảo sát, lên phương án thiết kế và dự toán cho các hạng mục công việc cần thiết kế bổ sung để đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và chất lượng công trình.

Do Dự án đã được phê duyệt thiết kế và dự toán; nên để xử lý và giải quyết kiến nghị của cử tri huyện Chư Prông về xây dựng một số đoạn nương thoát nước tại một số đoạn đường, nhà dân thấp không có nương thoát nước, khắc phục tình trạng ngập úng trước nhà dân khi trời mưa phải sử dụng vốn dự của Dự án (vốn dự do tiết kiệm sau đấu thầu và vốn dự phòng chưa phân bổ). Theo quy định của nhà tài trợ ADB và khoản 3 điều 47 của Nghị định 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài “Trường hợp thực sự cần thiết sử dụng vốn dự để phát huy hiệu quả và không dẫn đến thay đổi mục tiêu chính tại Quyết định chủ trương đầu tư của chương trình, dự án đang thực hiện: Cơ quan chủ quản

phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và nhà tài trợ nước ngoài xác định hiệu quả, sự cần thiết để quyết định việc sử dụng vốn dư và thực hiện trình tự, thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh chương trình, dự án đang thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 22 của Nghị định này hoặc trình tự, thủ tục điều chỉnh chủ trương thực hiện và Quyết định phê duyệt Văn kiện dự án đang thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định này”, thì phải lấy ý kiến của nhà tài trợ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính. Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chỉ đạo BQLDA lập hồ sơ trình nhà tài trợ ADB và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định.

7. Hiện nay, trên địa bàn huyện tổng số học sinh tại các cấp học là 27.912 học sinh với 890 lớp học, tuy nhiên số lượng giáo viên đứng lớp hiện là 1.184 giáo viên, chưa đảm bảo nên ảnh hưởng đến công tác dạy và học. Đề nghị UBND tỉnh xem xét khi giao chỉ tiêu biên chế giáo viên cho huyện, bổ sung thêm chỉ tiêu biên chế giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện.

Trả lời:

Tính đến thời điểm hiện nay, toàn ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai có 714 trường mầm non, phổ thông công lập, có 11.688 lớp với 391.161 học sinh⁽¹⁾. Tổng số viên chức từ bậc mầm non đến phổ thông trong biên chế là: 19.040 người⁽²⁾. Trong đó: CBQL 1.770, giáo viên 16.040, nhân viên 1.230. Định mức giáo viên/lớp: ở bậc Mầm non chỉ đạt 1,17 (quy định là 2,0); Tiểu học chỉ đạt 1,19 (quy định là 1,5); THCS chỉ đạt 1,68 (quy định là 1,9); THPT chỉ đạt 1,93 (quy định là 2,25). Tổng số giáo viên thiếu trong năm học 2021-2022 là 3.721⁽³⁾ giáo viên (chưa tính số 1.272 nhân viên còn thiếu, trong đó có 318 trường không có nhân viên kế toán). Trước thực trạng nêu trên và xác định nhu cầu giáo viên cho năm học 2021-2022, UBND tỉnh đã có báo cáo và kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ xem xét, đề xuất Chính phủ bổ sung đủ biên chế giáo viên cho tỉnh Gia Lai theo định mức quy định tại các Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, để đáp ứng quy mô phát triển trường, lớp và nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn tỉnh (tại 02 Văn bản: Văn bản số 918/UBND-NC ngày 10/7/2021 và Tờ trình

⁽¹⁾ Mầm non: 224 Trường, 2.119 lớp với 63.652 học sinh, sĩ số học sinh/lớp 30.1; Tiểu học: 208 Trường, 5.802 lớp với 171.432 học sinh, sĩ số học sinh/lớp 29.6; THCS: 235 Trường (trong đó có 73 Trường TH&THCS có lớp tiểu học), 2.745 lớp với 110.156 học sinh, sĩ số học sinh/lớp 40.1; THPT: 47 Trường (trong đó có 5 Trường THCS&THPT), 1030 lớp với 45.921 học sinh, sĩ số học sinh/lớp 44.6.

⁽²⁾ Mầm non: 3.111 người (CBQL 522, giáo viên 2.485, nhân viên 104); Tiểu học: 7.998 người (CBQL 623, giáo viên 6.924, nhân viên 451); THCS: 5.613 người (CBQL 480, giáo viên 4.613, nhân viên 520); THPT: 2.318 người (CBQL 145, giáo viên 2.018, nhân viên 155).

⁽³⁾ Thiếu giáo viên: Mầm non: 1.637; Tiểu học: 986; THCS: 726; THPT: 372.

số 919/TT-UBND ngày 10/7/2021 của UBND tỉnh).

Đồng thời, trước tình trạng thiếu giáo viên của ngành giáo dục Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai đã có Báo cáo số 06/BC-ĐĐBQH ngày 08/10/2021 tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến bổ sung biên chế giáo viên cho tỉnh gửi kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV xem xét, giải quyết.

* Riêng đối với ngành giáo dục và đào tạo huyện Chư Prông có số lượng người làm việc được giao là 1.488. Tới thời điểm 30/11/2021, số viên chức có mặt là 1.408 (trong đó CBQL 135, giáo viên 1.184 GV, nhân viên 89). Như vậy, chỉ tiêu biên chế được giao chưa sử dụng là 80.

UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Chư Prông căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao chưa sử dụng để tổ chức tuyển dụng giáo viên cho hết chỉ tiêu biên chế được giao hoặc hợp đồng giáo viên trong thời gian chờ tuyển dụng để phục vụ công tác giảng dạy theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại văn bản số 5075/BNV-TCBC ngày 26/9/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 102/NQ-CP.

Sau khi Trung ương giao bổ sung biên chế giáo viên cho tỉnh, trên cơ sở đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Nội vụ, UBND tỉnh triển khai giao bổ sung biên chế giáo viên cho các huyện nói chung và huyện Chư Prông nói riêng.

V. Cử tri huyện Kbang

8. Thực hiện công văn số 134/BDT-CSXH ngày 03/3/2020 của Ban Dân tộc tỉnh về việc nhu cầu hỗ trợ phát triển sản xuất cho hộ nghèo DTTS thuộc nguồn kinh phí chi đảm bảo xã hội năm 2020; huyện Kbang đã triển khai và tổng hợp đăng ký nhu cầu hỗ trợ bò cái sinh sản, giống, phân bón, muối Iốt cho hộ nghèo DTTS trên địa bàn về Ban Dân tộc tỉnh. Đồng thời, tuyên truyền, vận động các hộ đăng ký hỗ trợ bò giống sinh sản làm chuồng trại, đảm bảo điều kiện để chăn nuôi (đã có 53 hộ/117 hộ nghèo DTTS làm chuồng trại chăn nuôi). Tuy nhiên, ngày 14/10/2020 Ban Dân tộc tỉnh có văn bản 723/BDT-CSKH thông báo ý kiến của UBND tỉnh tại văn bản số 2402/VP-KTTH ngày 20/7/2020; theo đó, UBND tỉnh chuyển nguồn kinh phí này sang thực hiện nhiệm vụ chi khác. Cử tri đề nghị UBND tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh xem xét, tiếp tục có giải pháp hỗ trợ bò cái sinh sản cho hộ nghèo DTTS đã đăng ký nhu cầu hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc nguồn kinh phí chi đảm bảo xã hội năm 2020 nhất là các hộ đã đăng ký thực hiện làm chuồng trại nhưng chưa được hỗ trợ bò.

Trả lời:

Năm 2020, việc hỗ trợ chính sách cho người dân thuộc hộ nghèo theo Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg của TTCP đã chấm dứt do văn bản đã hết hiệu lực thi hành. Do đó, để thực hiện theo đúng các quy định, đồng thời thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, UBND tỉnh đã thực hiện chuyển nguồn kinh phí đã phân bổ đầu năm thực hiện chính sách đảm bảo xã hội cho Ban Dân tộc để thực hiện các nhiệm vụ khác. Đồng thời, UBND tỉnh đã giao Ban Dân tộc nghiên cứu, trong trường hợp tiếp tục thực hiện chính sách, Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến của Thủ tướng Chính

phủ cho phép trước khi tổ chức triển khai thực hiện.

Hiện nay, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 17/10/2021 về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, trong đó nội dung số 01, Tiểu dự án 2, Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị. Vì vậy, UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Kbang (và các huyện liên quan) nghiên cứu nội dung Tiểu dự án để đưa các hộ trên vào đối tượng hỗ trợ cho phù hợp.

VI. Cử tri huyện Phú Thiện

9. Đề nghị tỉnh xem xét có chủ trương định canh, định cư của người dân tộc thiểu số tại chỗ, thực hiện việc giãn dân ở các làng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Phú Thiện do dân số tăng, đất ở chật, không có đất sản xuất,.. về sinh môi trường không đảm bảo.

Trả lời: Về quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Theo đề nghị của UBND huyện Phú Thiện có 113 hộ với 02 dự án chưa được quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư (người dân còn du canh du cư, di cư tự do, cuộc sống chưa ổn định, phân bố không theo quy hoạch). Số đối tượng này được thực hiện theo Dự án 2 (Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết) thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030. Do đó, UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Phú Thiện nghiên cứu nội dung dự án 2 để đưa các hộ trên vào đối tượng bố trí cho phù hợp.

10. Tuyến đường tỉnh lộ 662B đoạn đường thuộc thôn Hải Yên, Kim Môn - xã Chư A Thai (đoạn đường từ Trường Tiểu học Kim Đồng đến thôn Kim Môn) đã được xây dựng cống thoát nước nhưng không có nắp cống. Để đảm bảo an toàn cho người dân, đề nghị cơ quan chức năng cần bổ sung phần nắp cống thoát nước tại khu vực trên.

Trả lời:

Tuyến đường tỉnh 662B được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 24/09/2019 với tổng mức đầu tư 148 tỷ đồng, thời gian thực hiện năm 2019-2021. Theo hồ sơ thiết kế được duyệt đoạn đường từ Trường Tiểu học Kim Đồng đến thôn Kim Môn có chiều dài 1.069m có khoảng 40 hộ dân sinh sống dọc tuyến, xây dựng mương thoát nước hình chữ nhật, bố trí 160 tấm đan tại lối vào nhà các hộ dân (bình quân mỗi hộ 4 tấm); còn lại các đoạn không đi qua nhà dân xây dựng mương hở, bố trí cọc tiêu để đảm bảo an toàn giao thông (bình quân 5m/cọc); dự án đã triển khai thi công cơ bản hoàn thành vào ngày 30/11/2021; với nội dung kiến nghị trên, UBND tỉnh giao Sở Giao thông vận tải phối hợp với Ban QLDA ĐTXD tỉnh kiểm tra, rà soát đoạn tuyến trên, để có giải pháp xử lý phù hợp, đảm bảo an toàn cho người dân khi lưu thông trên tuyến đường.

11. Kiến nghị Sở Y tế sớm có giải pháp và tuyển dụng viên chức ngành Y của tỉnh; Vì trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, đội ngũ y tế cơ sở đang thiếu hụt chưa đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ hiện nay.

Trả lời:

Thực hiện Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai. Hàng năm căn cứ vào biên chế viên chức UBND tỉnh giao và nhu cầu tuyển dụng nhân lực của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, Sở Y tế xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức gửi Sở Nội vụ phê duyệt rồi triển khai thực hiện.

Trong hai năm qua, việc tuyển dụng viên chức y tế gặp nhiều khó khăn dẫn đến tình trạng nhân lực ngày càng thiếu hụt không đảm bảo cho việc khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt là tuyến huyện. Có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, một phần do các năm trước đây ngành y tế thường tổ chức tuyển dụng bằng hình thức thi phỏng vấn, chưa có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi tuyển bằng hình thức thi viết cho số lượng lớn thí sinh.

Năm 2020, Sở Y tế ban Kế hoạch số 1680/KH-SYT ngày 08/9/2020 về việc tuyển dụng viên chức ngành y tế năm 2020, Sở Y tế đã có Thông báo số 534/TB-SYT ngày 02/11/2020 và thu nhận tổng cộng 822 Phiếu đăng ký dự tuyển. Tuy nhiên vì tình hình dịch bệnh COVID-19 nên Sở Y tế không tổ chức thi tuyển dụng viên chức theo Kế hoạch đã ban hành.

Năm 2021, Sở Y tế tiếp tục ban hành Kế hoạch số 844/KH-SYT ngày 05/4/2021 (thay thế Kế hoạch số 1680/KH-SYT theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020); Sở Y tế đã Thông báo tổ chức tuyển dụng và thu nhận thêm 109 Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở năm 2021 (tổng cộng là 931 thí sinh dự thi đính kèm danh sách nhu cầu và số lượng hồ sơ dự tuyển).

Hiện Sở Y tế đã hoàn thành xét hồ sơ Vòng I và chuẩn bị tổ chức thi tuyển Vòng II. Tuy nhiên, hiện nay tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến hết sức phức tạp, nhiều trường hợp mắc mới ngoài cộng đồng chưa xác định nguồn lây nên không thể tổ chức hình thức thi viết tập trung 1 ngày cho số lượng lớn người dự tuyển (tổ chức cho 931 thí sinh thi trong 1 ngày). Do vậy, Sở Y tế thay đổi Kế hoạch triển khai bằng cách chia nhỏ số lượng thí sinh trong mỗi lần thi và tổ chức thi làm 3 đợt. Thời gian tổ chức việc thi tuyển dự kiến tổ chức vào ngày 25/12/2021.

12. Kiến nghị tỉnh có cơ chế bầu thêm 1 thôn phó ở những thôn có đông dân cư sau khi sáp nhập thôn, vì hiện nay theo Nghị quyết 136/2021/HĐND ngày 25/02/2021 của HĐND tỉnh chỉ quy định một thôn phó trong khi sau khi sáp nhập thôn dân cư tăng lên khó khăn trong quản lý.

Trả lời:

Về số lượng Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng tổ dân phố được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố quy định cụ thể: “Mỗi thôn có Trưởng thôn; mỗi tổ dân phố có Tổ trưởng tổ dân phố. Trường hợp cần thiết thì có 01 Phó Trưởng thôn, 01 Phó Tổ trưởng tổ dân phố”. Như vậy, mỗi

thôn, tổ dân phố chỉ được bố trí tối đa 01 Phó trưởng thôn hoặc Phó Tổ trưởng tổ dân phố.

Đối với kiến nghị của cử tri đề nghị có cơ chế bầu thêm 1 thôn phó ở những thôn có đông dân cư sau khi sáp nhập thôn để thuận lợi trong công tác quản lý. UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các địa phương tham mưu UBND tỉnh kiến nghị với Bộ Nội vụ xem xét, sửa đổi Thông tư số 14/2018/TT-BNV cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Gia Lai.

VII. Cử tri huyện Ia Pa

13. Đề nghị UBND tỉnh xem xét lại việc cho phép Công ty Toàn Thắng Gia Lai khai thác cát tại xã Chư Mố, huyện Ia Pa. Vì thời gian qua, việc khai thác cát của Công ty này đã ảnh hưởng đến đời sống nhân dân xã Chư Mố như: Sạt lở bờ sông, mất cảnh quang môi trường, hạ mực cát, mực nước dẫn đến thiết kế các đầu hút các bơm điện thiếu nước tưới, vào mùa khô, xe chở cát tải trọng nặng ảnh hưởng đến đường giao thông, nguy cơ gây tai nạn giao thông, tiếng ồn ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người dân. Đồng thời đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu xây bờ kè để chống sạt lở tại khu vực nói trên.

Trả lời:

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh: Ngày 03/12/2021, UBND huyện Ia Pa đã tổ chức kiểm tra thực tế việc khai thác cát xây dựng của Công ty Toàn Thắng Phát Gia Lai tại xã Chư Mố, huyện Ia Pa của UBND huyện Ia Pa, theo đó kết quả kiểm tra hiện trạng như sau:

+ Về tình hình sạt lở bờ sông: Tại thời điểm kiểm tra có một số khu vực gần mỏ cát có sạt lở nguyên nhân do lũ lụt, nước sông Ba dâng cao; việc khai thác cát của Công ty được thực hiện trong phạm vi, tọa độ được cấp phép tại Giấy phép số 404/GP-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh.

+ Về cảnh quan môi trường: Không có thay đổi so với cảnh quan môi trường xung quanh trước đây.

+ Về hạ mực cát, mực nước dẫn đến thiết kế các đầu hút các trạm bơm điện thiếu nước tưới vào mùa khô: Mỏ cát tại xã Chư Mố của Công ty Toàn Thắng Phát Gia Lai, vị trí nằm phía thượng lưu Trạm bơm điện số 2 xã Chư Mố khoảng 1 km, qua kiểm tra do nước sông Ba còn ở mức cao sau trận lũ lụt ngày 30/11/2021.

+ Về xe chở cát quá tải trọng ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người dân: Tại thời điểm kiểm tra không phát hiện xe vận chuyển cát, nên không có cơ sở để đánh giá.

* Để giải quyết kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh yêu cầu Sở Tài nguyên Môi trường, UBND huyện Ia Pa thường xuyên giám sát công tác hoạt động khai thác cát của Công ty Toàn Thắng Phát Gia Lai trong đó chú ý phương án chống sạt lở trong quá trình khai thác cát như hồ sơ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và xử lý vi phạm (nếu có); tăng cường công tác tuần tra kiểm soát giao thông và xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền.

- Đối với kiến nghị nghiên cứu xây bờ kè để chống sạt lở: Giao UBND

huyện Ia Pa có trách nhiệm đánh giá việc sát lở cụ thể và hướng xử lý gửi các sở, ngành liên quan để xử lý theo quy định.

14. Ngày 25/02/2021, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND về việc quy định về chức danh, bố trí số lượng người, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai, theo đó khối Đảng “có thể” được bố trí 03 chức danh không chuyên trách gồm: Văn phòng Đảng ủy, Tuyên giáo-Dân vận, Kiểm tra-Tổ chức. Tuy nhiên quá trình triển khai, thực hiện vẫn còn nhiều bất cập. Đề nghị UBND tỉnh xem xét để bố trí 01 cán bộ chuyên trách (biên chế) làm các nhiệm vụ Văn phòng Đảng ủy, Tuyên giáo, Dân vận, Kiểm tra, Tổ chức đảng ủy.

Trả lời:

Về quy định chức về danh cán bộ, công chức (chuyên trách) ở cấp xã được tổ chức thực hiện theo đúng quy định theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008 quy định cán bộ (chuyên trách) cấp xã chỉ gồm 11 chức vụ là: ⁽¹⁾ Bí thư; ⁽²⁾ Phó Bí thư; ⁽³⁾ Chủ tịch HĐND; ⁽⁴⁾ Phó chủ tịch HĐND; ⁽⁵⁾ Chủ tịch UBND; ⁽⁶⁾ Phó chủ tịch UBND; ⁽⁷⁾ Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam; ⁽⁸⁾ Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; ⁽⁹⁾ Chủ tịch Hội Nông dân; ⁽¹⁰⁾ Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; ⁽¹¹⁾ Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Đối với kiến nghị của cử tri đề nghị bố trí 01 cán bộ chuyên trách (biên chế) làm các nhiệm vụ Văn phòng Đảng ủy, Tuyên giáo, Dân vận, Kiểm tra, Tổ chức đảng ủy, UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các địa phương tham mưu UBND tỉnh kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức.

15. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh sớm giải quyết chế độ cho thân nhân của các công dân nhập ngũ được hưởng chế độ bảo hiểm quân đội. Vì hiện nay một số công dân gồm Ralan Hung, Siu Khanh, Siu Lúi, Rơ Ô Ký, Siu Phuk, Ppã Quốc, Ksor Hải, Hiao Phai, Rahlan Thương, Kpã Vơ, Rahlan Tho, Rahlan Trương, Rahlan Tháo, Rahlan Vina, Rahlan Thuyên, Ksor Nam, Rơ Ô Nhí tại xã Ia Tul huyện Ia Pa nhập ngũ từ năm 2020, 2021 đến nay gia đình vẫn chưa được hưởng bảo hiểm y tế quân đội.

Trả lời:

Để giải quyết chế độ cho thân nhân của các công dân nhập ngũ được hưởng chế độ bảo hiểm quân đội theo kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành rà soát các đối tượng thân nhân của các công dân nhập ngũ của địa phương trong năm 2020, 2021 tại xã Ia Tul huyện Ia Pa nói riêng và các xã trên địa bàn tỉnh nói chung và tổng hợp danh sách đề nghị Bảo hiểm xã hội - Bộ Quốc phòng cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho thân nhân của các công dân nhập ngũ theo quy định.

VIII. Cử tri thành phố Pleiku

16. Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp tăng cường đầu tư trang thiết bị

chuyên dùng cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân.

Trả lời:

Xác định Bệnh viện Đa khoa tỉnh là bệnh viện tuyến cuối của tỉnh, thời gian qua, UBND tỉnh đã ưu tiên đầu tư bổ sung nhiều hạng mục cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế để nâng cao năng lực khám, chữa bệnh - phục hồi chức năng. Một số thiết bị chuyên dùng, kỹ thuật cao đã được đầu tư như Hệ thống chụp cắt lớp CT-Scanner 128 lát cắt; máy chụp cộng hưởng từ MRI 1,5 Tesla; hệ thống phẫu thuật nội soi; các trang thiết bị hỗ trợ phẫu thuật thần kinh, sọ não; máy lọc máu liên tục; Hệ thống ECMO (tim, phổi nhân tạo)... Đặc biệt năm 2021, đã được tỉnh bố trí kinh phí để trang bị hệ thống chụp mạch xóa nền 01 bình diện cao cấp và một số thiết bị khác giúp hỗ trợ trong khám chẩn đoán và can thiệp tim mạch với kinh phí hơn 33 tỷ đồng. Một số thiết bị chuyên dùng và thiết bị kỹ thuật cao khác cũng sẽ được tiếp tục bổ sung trong thời gian tới; dự kiến đầu tư Hệ thống máy xạ trị giúp điều trị ung thư và các bệnh lý ung bướu khác... sẽ từng bước góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân.

UBND tỉnh giao Sở Y tế theo dõi, chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hiện tốt công tác mua sắm, quản lý, sử dụng có hiệu quả trang thiết bị y tế đi đôi với công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho đội ngũ y tế để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh.

17. Việc thực hiện Quyết định số 441/QĐ-UBND, ngày 25/7/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Đề nghị UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến cấp thẩm quyền mở rộng thêm đối tượng được hỗ trợ như: Nhân viên làm tại các cơ sở Bida; Intenet; xông hơi mát xa.

Trả lời:

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, để kịp thời hỗ trợ đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác, UBND tỉnh Gia Lai đã ban hành Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 25/7/2021 về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Qua hơn 4 tháng thực hiện các huyện, thị xã, thành phố đã hỗ trợ cho 8.656 lao động không có giao kết hợp đồng lao động với số tiền 12.984.000.000 đồng. Các địa phương đã chi trả kinh phí hỗ trợ cho 7.795 lao động với số tiền 11.692.500.000 đồng.

Đối với việc mở rộng đối tượng lao động không có giao kết hợp đồng lao động, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát các đối tượng chưa có trong Quyết định số 441/QĐ-UBND (trong đó có đối tượng làm việc tại các cơ sở: Bida;

Intenet; xông hơi mát xa...). Tổng số đối tượng đã rà soát là hơn 18.000 người, với mức hỗ trợ 1.500.000đ/người thì kinh phí để hỗ trợ là khoảng hơn 27 tỷ đồng.

Để đảm bảo có khoảng kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách của tỉnh, UBND tỉnh giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các địa phương liên quan tiếp tục rà soát các đối tượng để không còn đối tượng nào bị bỏ sót và đề xuất nguồn kinh phí để hỗ trợ báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý.

18. Đề nghị UBND tỉnh, Sở Y tế miễn phí xét nghiệm Read time PCR cho các trường hợp là F1 đi từ vùng dịch về đăng ký cách ly tại khách sạn.

Trả lời:

Khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ quy định: “Người Việt Nam ở trong nước phải áp dụng biện pháp cách ly y tế tập trung theo yêu cầu phòng, chống dịch. a) *Trường hợp tự lựa chọn cách ly tại khách sạn, resort phải tự chi trả các chi phí theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này (Chi phí xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 theo mức giá dịch vụ y tế hiện hành).* Theo đó, hiện tại Chính phủ chưa có quy định miễn phí xét nghiệm Realtime PCR (xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2) cho các trường hợp là F1 đi từ vùng dịch về đăng ký cách ly tại khách sạn.

Để giải quyết kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ Y tế, Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ xem xét có chính sách phù hợp đối với việc thu phí xét nghiệm Read time PCR cho các trường hợp là F1 đi từ vùng dịch về đăng ký cách ly tại khách sạn.

19. Đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh Nghị quyết 131/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 về việc “quy định mức hưởng phụ cấp hằng tháng của thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân khi làm nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai”, không nên quy định bằng số tiền cụ thể mà nên quy định mức hưởng bằng hệ số so với mức lương cơ sở. Đồng thời nên tăng mức hưởng của Thôn đội trưởng bằng với mức hưởng của người thực hiện công việc trực tiếp ở thôn như: Công an viên, chi hội trưởng các chi hội đoàn thể.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV và căn cứ điều kiện kinh tế của tỉnh; trong quá trình xây dựng trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết 131/2020/NQ-HĐND, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã lấy ý kiến của các sở ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và thống nhất đề xuất mức phụ cấp hằng tháng của Thôn đội trưởng bằng mức phụ cấp mà Chính phủ quy định với số tiền cụ thể 745.000 đồng.

Tiếp thu ý kiến nêu trên của cử tri, trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tiến hành rà soát lại các quy định liên quan, điều kiện và tình hình ngân sách của tỉnh để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết

131/2020/NQ-HĐND phù hợp với tình hình thực tế.

20. *Việc quản lý lao động là người nước ngoài khi đến làm việc tại Gia Lai, nhất là ở các công trình, dự án trọng điểm như công trình điện gió... Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo lực lượng chức năng quản lý chặt chẽ hơn; kịp thời nắm thông tin, lịch trình đi, đến của các công dân, để tránh làm lây lan dịch COVID-19 và đảm bảo về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.*

Trả lời:

Trên địa bàn tỉnh Gia Lai hiện nay có 16/17 dự án Nhà máy Điện gió đang trong quá trình triển khai xây dựng; 01 dự án Nhà máy điện gió chưa triển khai thực hiện (*Dự án Nhà máy điện gió Ia Boòng, Chư Prông*). Tổng số người lao động nước ngoài được cấp Giấy phép lao động và không thuộc diện cấp giấy phép lao động đang làm việc trên địa bàn tỉnh là: 145 lao động tại 36 doanh nghiệp, đơn vị, nhà thầu (*trong đó tại các dự án điện gió là: 107 lao động*).

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Y tế chủ động hướng dẫn các doanh nghiệp sử dụng lao động người nước ngoài áp dụng đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch tại nơi làm việc và sinh sống. Để tiếp tục quản lý tốt đối với lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện một số giải pháp sau:

- Công an tỉnh làm tốt công tác nắm tình hình di biến động dân cư nhất là đối với người lao động nước ngoài trên địa bàn.

- Các sở, ngành, địa phương liên quan và các cơ quan tuyên thông đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về lao động người nước ngoài làm việc tại Việt Nam đối với các doanh nghiệp, đơn vị, nhà thầu có nhu cầu sử dụng lao động người nước ngoài. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan liên quan để hướng dẫn cho các doanh nghiệp, đơn vị, nhà thầu mới đầu tư biết và thực hiện các quy định về sử dụng lao động người nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật lao động hiện hành. Đồng thời, các Sở, ngành, địa phương tăng cường thực hiện nghiêm Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về ban hành quy chế phối hợp trong công tác quản lý cư trú và hoạt động của nước ngoài tại tỉnh Gia Lai.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị, doanh nghiệp, nhà thầu có sử dụng lao động người nước ngoài, đặc biệt đối với các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh; kịp thời chấn chỉnh và xử lý vi phạm về tuyển dụng, quản lý lao động người nước ngoài trên địa bàn tỉnh và công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Các địa phương chủ động phối hợp với các sở, ban ngành trong việc thống kê, theo dõi người nước ngoài trong phạm vi địa phương quản lý, cũng như thực

hiện tốt công tác quản lý cư trú và hoạt động của người nước ngoài tại địa phương.

21. *Cử tri đề nghị xem xét tăng mức phụ cấp cho lực lượng Tổ bảo vệ dân phố, vì hiện nay nhiệm vụ chuyên môn nhiều, nhất là trong công tác phòng, chống dịch, nhưng mức phụ cấp thấp không đảm bảo ổn định cuộc sống.*

Quy định số lượng chức danh và mức phụ cấp hàng tháng cho Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai được áp dụng theo Quyết định 119/2007/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của UBND tỉnh, theo đó quy định: Trưởng ban Bảo vệ dân phố bằng 75% mức lương tối thiểu; Phó trưởng ban Bảo vệ dân phố bằng 65% mức lương tối thiểu; Ủy viên ban Bảo vệ dân phố (Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố) bằng 60% mức lương tối thiểu; Tổ phó Tổ bảo vệ dân phố bằng 55% mức lương tối thiểu; Tổ viên Tổ Bảo vệ dân phố bằng 50% mức lương tối thiểu.

Để giải quyết kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tiến hành rà soát lại các quy định liên quan, điều kiện và tình hình ngân sách của tỉnh để tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế.

22. *Những năm qua được sự quan tâm của nhà nước hỗ trợ cho các hộ nghèo làm ăn phát triển kinh tế góp phần thoát nghèo bền vững. Tuy nhiên mức kinh phí hỗ trợ quá thấp so với giá cả thị trường hiện nay. Đề nghị các cấp xem xét nâng mức hỗ trợ cho các hộ nghèo đảm bảo nguồn vốn mua giống vật nuôi hoặc xây nhà ở góp phần thoát nghèo bền vững.*

Trả lời:

Thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 quy định một số nội dung về quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh, trong đó quy định mức hỗ trợ phát triển sản xuất cho hộ nghèo tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo từ nguồn kinh phí sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 là 20 triệu đồng/hộ/năm; mức hỗ trợ này có thể giúp hộ nghèo mua con giống, cây trồng, phân bón, ... phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; ngoài ra, bản thân hộ nghèo có nhu cầu sẽ được vay vốn tín dụng chính sách từ Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh với mức vay tối đa 100 triệu đồng.

Trong giai đoạn 2017-2021, theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Thành phố Pleiku không có xã, thôn đặc biệt khó khăn; đối với thành phố Pleiku là địa phương có điều kiện thuận lợi về kinh tế, theo đó tỉnh bố trí nguồn vốn triển khai các Tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. UBND thành phố Pleiku sử dụng nguồn lực từ ngân sách của địa phương, Quỹ vì người nghèo của địa phương và nguồn lực từ các tổ chức,

cá nhân để hỗ trợ cho người nghèo. Kết quả, từ năm 2017 đến nay đã hỗ trợ cho 173 hộ nghèo, cận nghèo xây dựng mới và sửa chữa nhà ở với kinh phí trên 6.430 triệu đồng; hỗ trợ vốn chăn nuôi cho 277 hộ nghèo với kinh phí 1.870 triệu đồng; hỗ trợ làm nhà vệ sinh cho 207 hộ với kinh phí 870 triệu đồng; hỗ trợ vay vốn kinh phí 25.662 triệu đồng. Nhìn chung, mức hỗ trợ cho người nghèo phát triển sản xuất ở thành phố Pleiku thấp hơn mức hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ được quy định tại Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND.

Để đảm bảo việc hỗ trợ cho các hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn thành phố Pleiku bằng hoặc hơn mức quy định tại Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố Pleiku rà soát các nguồn lực của địa phương để cân đối, nâng mức hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững. Đồng thời, để UBND thành phố Pleiku tổ chức triển khai thực hiện đúng thẩm quyền đã được giao, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh – Kỳ họp thứ Tư thống nhất việc Thường trực HĐND tỉnh chuyên nội dung kiến nghị này về HĐND thành phố Pleiku kiểm tra, theo dõi, giám sát việc thực hiện của UBND thành phố Pleiku.

IX. Cử tri huyện Chư Pưh

23. Đối với đường tránh tại Trạm thu phí BOT Đức Long thuộc xã Ia Le, UBND huyện Chư Pưh đã nhiều lần kiến nghị UBND tỉnh tại Công văn số 320/UBND-KT ngày 27/3/2019; Công văn số 617/UBND-KT ngày 29/5/2019; UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan có liên quan phối hợp với UBND huyện Chư Pưh kiểm tra hiện trường, đề xuất giải quyết các kiến nghị của UBND huyện Chư Pưh đối với đường Hồ Chí Minh đoạn Km 1610-Km1667+570, tỉnh Gia Lai theo hình thức Hợp đồng BOT. Trên cơ sở ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện tiếp tục có Công văn số 285/UBND-KT ngày 29/3/2021, nhưng đến nay UBND tỉnh vẫn chưa có văn bản trả lời. Đề nghị UBND tỉnh có văn bản trả lời Công văn số 285/UBND-KT ngày 29/3/2021 của UBND huyện Chư Pưh về việc đề nghị xây dựng tuyến đường tránh vào thôn Ia Jol, Ia Brêl, xã Ia Le tại Trạm thu phí Đức Long 2, Km 1667+470, đường Hồ Chí Minh, để huyện có cơ sở trả lời kiến nghị của cử tri; đồng thời, tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành có liên quan khảo sát, đánh giá hệ thống đường giao thông (đường tránh vào thôn Ia Jol, Ia Brêl, xã Ia Le, tại Trạm thu phí Đức Long 2), để bố trí ngân sách đầu tư xây dựng đoạn đường tránh vào thôn Ia Jol, Ia Brêl, xã Ia Le tại Trạm thu phí Đức Long 2, để đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn.

Trả lời:

Liên quan đến việc xử lý các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến quốc lộ, trong đó có khu vực Trạm thu phí đường bộ Đức Long 2 Km1667+470 đường Hồ Chí Minh, UBND tỉnh đã có văn bản số 1266/UBND-NC ngày 07/9/2021 gửi Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Ban An toàn giao thông tỉnh Gia Lai 3 đã có văn bản số 71/BATGT-VP ngày 13/9/2021 gửi Cục quản lý Đường bộ III đề nghị quan tâm xử lý. Ngày 22/9/2021 Cục quản lý Đường bộ III đã chủ trì, phối

hợp với Văn phòng Ban An toàn giao thông, Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh Gia Lai, Công ty CP BT&BOT Đức Long Gia Lai tổ chức kiểm tra hiện trường, đề xuất biện pháp xử lý đối với các vị trí mất an toàn giao thông trên tuyến đường Hồ Chí Minh. Ngày 28/9/2021 Cục quản lý Đường bộ III có văn bản số 1858/CQLĐBIII-ATGT đề nghị Công ty CP BT&BOT Đức Long Gia Lai lập hồ sơ đường gom tại Trạm thu phí đường bộ Đức Long 2 Km1667+470 đường Hồ Chí Minh báo cáo Tổng cục Đường bộ Việt Nam để được xem xét xử lý. Tuy nhiên hiện nay hồ sơ vẫn chưa được Công ty CP BT&BOT Đức Long lập.

Để giải quyết kiến nghị cử tri, UBND tỉnh giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Cục QLDB III đôn đốc Công ty CP BT&BOT Đức Long Gia Lai khẩn trương phối hợp UBND huyện Chư Puh và các bên liên quan lập hồ sơ đường gom tại Trạm thu phí đường bộ Đức Long 2 Km1667+470 đường Hồ Chí Minh, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt, sớm triển khai thi công xây dựng, đảm bảo an toàn giao thông.

Trên đây là trả lời và chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Tư - HĐND tỉnh khóa XII. Tuy nhiên do thời gian ngắn, quá trình kiểm tra và nghiên cứu xử lý mới chỉ là bước đầu, UBND tỉnh ghi nhận và có chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới./. 

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH-HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành và đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TTTH, CNXD, NL, KGVX, KTTH, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông

Số 2009/UBND-NC

Về việc báo cáo kết quả giải
quyết kiến nghị cử tri theo
Thông báo số 31/TB-HĐND
ngày 01/12/2021 của Thường
trực HĐND tỉnh

Gia Lai, ngày 07 tháng 12 năm 2021

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Hai – HĐND tỉnh khoá XII chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm (đối với 03 kiến nghị) theo Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 01/12/2021 của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, địa phương tổ chức triển khai thực hiện (tại Văn bản số 5239/VP-NC ngày 02/12/2021, Văn bản số 5246/VP-NC ngày 03/12/2021 của Văn phòng UBND tỉnh), UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện việc giải quyết kiến nghị cử tri như sau:

1. Đối với kiến nghị: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra, có biện pháp xử lý việc xả thải tại Khu công nghiệp Trà Đa vì làm ảnh hưởng đến môi trường và đời sống sinh hoạt của người dân (cử tri thành phố Pleiku)*

Triển khai thực hiện chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh về giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Hai – HĐND tỉnh khoá XII; ngày 03/12/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND xã Trà Đa tiến hành kiểm tra Nhà máy sản xuất giấy của Công ty TNHH Tân Gia Bông tại Khu công nghiệp Trà Đa (KCN). Kết quả cụ thể như sau: Tại thời điểm kiểm tra, Nhà máy sản xuất giấy của Công ty TNHH Tân Gia Bông đang hoạt động bình thường, không có hiện tượng xả khói, bụi chưa qua xử lý gây ô nhiễm môi trường, Công ty đã nâng chiều cao ống khói từ 15m lên thành 19m. Xung quanh Nhà máy không phát sinh mùi hôi. Đồng thời, theo phiếu thử nghiệm kết quả phân tích của Trung tâm kỹ thuật quan trắc môi trường Quảng Ngãi ngày 01/11/2021 các thông số khí thải ống khói đều đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ QCVN 19:2009/BTNMT (Có phiếu thử nghiệm số 2686.2021/QTPT kèm theo). Kết quả cho thấy Nhà máy đã xử lý bụi, khí thải đảm bảo theo quy định.

2. Đối với kiến nghị: *UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì hoàn chỉnh nội dung hồ sơ, đề xuất UBND tỉnh về việc mở rộng khuôn viên Trạm Y tế phường Hoa Lư, nhằm đạt chuẩn Quốc gia. Tuy nhiên đã nhiều năm nhưng Trạm Y tế phường vẫn chưa được mở rộng, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân. Do đó, đề nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết (cử tri thành phố Pleiku).*

Triển khai thực hiện chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh về giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Hai – HĐND tỉnh khoá XII,

ngày 03/12/2021 Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 5149/TTr-STNMT đề xuất UBND tỉnh giao đất cho Trạm Y tế phường Hoa Lư để mở rộng khuôn viên phục vụ công tác khám chữa bệnh.

Sau khi xem xét hồ sơ, ngày 07/12/2021, UBND tỉnh giao UBND thành phố Pleiku khẩn trương phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xác định, cụ thể hóa mục đích sử dụng đất cơ sở y tế phù hợp với quy hoạch xây dựng, làm cơ sở giao đất cho Trạm Y tế phường Hoa Lư theo đúng quy định; báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 20/12/2021 để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xử lý theo quy định.

3. Đối với kiến nghị: *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải có biện pháp khắc phục tình trạng ứ đọng nước trên mặt cầu Yang Trung (cũ), thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro khi mưa lớn xảy ra. Vì trong quá trình thi công, sửa chữa cầu Yang Trung có một số cửa vị trí thoát nước trên cầu cao hơn so với mặt cầu nên gây tắc nghẽn, ứ đọng nước và gây khó khăn, nguy hiểm cho người tham gia giao thông qua đoạn cầu này (cử tri huyện Kông Chro).*

Triển khai thực hiện chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh về giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Hai – HĐND tỉnh khoá XII; ngày 02/12/2021 Sở Giao thông vận tải đã có Văn bản đề nghị Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh (Chủ đầu tư dự án Cầu Yang trung, thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro) khẩn trương khắc phục, xử lý dứt điểm các vị trí đọng nước trên mặt cầu Yang Trung cũ.

Trên cơ sở Báo cáo của Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh tại văn bản số 1214/BQLDA-GT ngày 06/12/2021, ngày 07/12/2021 Sở Giao Thông vận tải đã chủ trì, cùng UBND huyện Kông Chro và Chủ đầu tư tổ chức kiểm tra hiện trường. Sau khi kiểm tra, nhận thấy Chủ đầu tư đã chỉ đạo đơn vị thi công đã khắc phục xong, không còn đọng nước trên mặt cầu Yang Trung cũ.

Trên đây là kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 01/12/2021 của Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên (báo cáo);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành và đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng, ban thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông